TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày: 28-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phức.

2. Ông Tống Xuân Tú.

- Thư ký phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh ngày 30/4/1989; nơi sinh: Thôn Ng, xã T, huyện H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn Ng, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Đinh Thị N; có vợ Nguyễn Thị D; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 66/2012/HSST ngày 30/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án số 22/2015/HSST ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6/12, sau đó nghỉ học ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương. Ngày 21/8/2008 bị áp dụng biện pháp "Đưa vào trường giáo dưỡng" trong thời hạn 24 tháng theo quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 21/8/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/12/2017 đến ngày 18/12/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình "có mặt".

Những người làm chứng:

1. Anh Hồ Công H, sinh năm 1978"vắng mặt".

2. Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1963 "vắng mặt".

Đều trú tại: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ ngày 15/12/2017, tại trục đường ĐH 59 thuộc địa phận thôn A, xã T, huyện H, Công an huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Trần Văn Th có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Th khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), cất giấu để sử dụng. Công an huyện H đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và quản lý của bị cáo Th 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Th, Công an huyện H, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Bản kết luận giám định số 495/KLGĐ-PC54 ngày 16/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Trần Văn Th là ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng 0,4020 gam (bốn nghìn không trăm hai mươi gam).

Bản cáo trạng số 20/2018/KSĐT ngày 08-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn Th như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; Điều 7 BLHS; xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 05(năm) năm tù đến 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th; Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009: Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 495/KLGĐ – PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình bên trong có ma túy

Hêroin và trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng; bị cáo Trần Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Th: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/12/2017; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 17 giờ 40 phút ngày 15/12/2017 (Bút lục từ số 21 đến số 25); bản kết luận giám định số 495/KLGĐ-PC54 ngày 16/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 30); lời khai của những người làm chứng: anh Hồ Công H, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1963, cùng trú tại Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 50 đến số 57). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ ngày 15/12/2017, tại trục đường ĐH 59 thuộc địa phận thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Trần Văn Th, sinh ngày 30/4/1989, trú tại Thôn Ng, xã T, huyên Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4020 gam ma túy, loại Hêrôin, mục đích để sử dụng. Trần Văn Th là người có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, tại Bản án số 22/2015/HSST ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng là tái phạm. Vì vậy, hành vi phạn tội lần này của Trần Văn Th đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung là "tái phạm nguy hiểm", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa

đổi bổ sung năm 2009. Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01-01-2018, nhưng đến thời điểm xét xử bị cáo, Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực pháp luật, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 thì tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định điểm p tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; do đó, để đảm bảo tính có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, HĐXX áp dụng BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Vì vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Th là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Trần Văn Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà N- ớc về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa ph- ơng và là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp giật tài sản ….

[4] Xét thân nhân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Th không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn nên đ- ợc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo có nhân thân xấu. Từ những nhận xét trên, HĐXX xét thấy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn Th khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2017, Th đi một mình sang ngã ba chợ thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình gặp và mua 01 gói ma túy (Hêrôin) của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho Th nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn Th là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,3908 gam (không phẩy ba nghìn chín trăm linh tám gam) ma túy (Hêrôin) bao gói trong bao niêm phong số 495/KLGĐ-PC54 của phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án cần tịch thu để tiêu huỷ; 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại bị cáo.

Bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Th** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. □p dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th **05 (năm) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2017.

4.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS.

4.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,3908gam (không phẩy ba nghìn chín trăm linh tám gam) ma túy (Hêrôin) bao gói trong bao niêm phong số 495/KLGĐ-PC54 của phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Th: 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận:***
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)
Trần Thị Nhàn